TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **59**/2024/QĐST-DS	*Long Biên, ngày 21 tháng 5 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 13 tháng 5 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 77/2024/TLST-DS ngày 12 tháng 4 năm 2024 về việc Tranh chấp hợp đồng tín dụng.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Bản Việt

Trụ sở: Tòa nhà HM Town 412 Nguyễn Thị Minh Khai, phường 5, quận 3, TP. Hồ Chí Minh

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Quang Trung – Tổng Giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Văn Nguyên – Trưởng bộ phận Quản lý và Thu hồi nợ - Ngân hàng TMCP Bản Việt.

Bị đơn: Ông Đào Văn D, sinh năm 1966

Bà Lê Thị M, sinh năm 1967

Cùng cư trú: Tổ 1 phường C, quận Long Biên, TP. Hà Nội

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Đào Văn Q, sinh 1993
2. Chị Nguyễn Thu T, sinh 1997
3. Cháu Đào Ngọc Bảo A, sinh ngày 12/01/2019
4. Cháu Đào Nhật M, sinh ngày 05/3/2020

Cùng cư trú: Tổ 1 phường C, quận Long Biên, TP. Hà Nội

Người đại diện hợp pháp của cháu Bảo A và cháu Nhật M: Anh Đào Văn Q, sinh năm 1993, cư trú: Tổ 1 phường C, quận Long Biên, TP. Hà Nội

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Hợp đồng tín dụng từng lần khách hàng cá nhân số 0382100038200 ngày 15/11/2021, Hợp đồng tín dụng từng lần khách hàng cá nhân số 0382100038400 ngày 15/11/2021 và Giấy đề nghị kiêm hợp đồng cấp thẻ tín dụng, mở, sử dụng tài khoản thanh toán và đăng ký dịch vụ Ngân hàng điện tử số 03821000743TD ngày 19/11/2021 mà Ngân hàng TMCP Bản Việt và ông Đào Văn D, bà Lê Thị M đã ký kết có hiệu lực.

Xác định tính đến ngày 13/5/2024, ông Đào Văn D và bà Lê Thị M còn nợ Ngân hàng TMCP Bản Việt số tiền là: **2.043.612.095 đồng** *(Hai tỷ, không trăm bốn mươi ba triệu, sáu trăm mười hai nghìn, không trăm chín lăm đồng)* trong đó:

Hợp đồng tín dụng từng lần khách hàng cá nhân số 0382100038200 ngày 15/11/2021:

- Gốc : 971.909.998 đồng;
- Lãi trong hạn : 245.238.866 đồng;
- Phạt chậm trả lãi : 24.513.973 đồng;
- Phạt chậm trả gốc : 29.694.119 đồng
- Tổng cộng : **1.271.356.956 đồng.**

Hợp đồng tín dụng từng lần khách hàng cá nhân số 0382100038400 ngày 15/11/2021:

- Gốc : 470.240.000 đồng;
- Lãi trong hạn : 107.263.647 đồng;
- Phạt chậm trả gốc : 31.459.487 đồng;
- Phạt chậm trả lãi : 11.119.242 đồng;
- Tổng cộng : **620.082.376 đồng.**

Giấy đề nghị kiêm hợp đồng cấp thẻ tín dụng, mở, sử dụng tài khoản thanh toán và đăng ký dịch vụ Ngân hàng điện tử số 03821000743TD ngày 19/11/2021:

- Gốc : 74.501.000 đồng;
- Lãi : 77.671.763 đồng;
- Tổng cộng : **152.172.763 đồng.**

Ngân hàng TMCP Bản Việt đồng ý cho ông D, bà M thanh toán toàn bộ số tiền nợ là 2.043.612.095 đồng *(Hai tỷ, không trăm bốn mươi ba triệu, sáu trăm mười hai nghìn, không trăm chín lăm đồng)* trong thời hạn 03 tháng kể từ ngày 13/5/2024. Trường hợp ông Đào Văn D, bà Lê Thị M thực hiện nghĩa vụ thanh toán trả nợ theo cam kết nêu trên thì Ngân hàng TMCP Bản Việt sẽ trả lại giấy tờ đã thế chấp là Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DA 914624, số vào sổ cấp GCN: CS -LB 32592 do Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Hà Nội cấp ngày 19/04/2021, mang tên Đào Văn D cập nhật thay đổi ngày 24/05/2021.

Trong trường hợp ông Đào Văn D và bà Lê Thị M không thực hiện theo cam

kết trả nợ trên, Ngân hàng TMCP Bản Việt có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án tiến hành kê biên, phát mại tài sản thế chấp là toàn bộ bất động sản tại thửa đất số 190-1, tờ bản đồ số 30 (theo bản đồ tổng thể là thửa đất số 192, tờ bản đồ số 30), địa chỉ thửa đất: Tổ 1, phường Cự Khối, quận Long Biên, Thành phố Hà Nội theo theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DA 914624, số vào sổ cấp GCN: CS -LB 32592 do Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Hà Nội cấp ngày 19/04/2021, mang tên Đào Văn D cập nhật thay đổi ngày 24/05/2021 để thu hồi nợ.

Ông Đào Văn D và bà Lê Thị M phải chịu toàn bộ số tiền lãi, phí/phạt phát sinh kể từ ngày 14/5/2024 theo mức lãi suất được quy định trong Hợp đồng tín dụng từng lần khách hàng cá nhân số 0382100038200 ngày 15/11/2021, Hợp đồng tín dụng từng lần khách hàng cá nhân số 0382100038400 ngày 15/11/2021 và Giấy đề nghị kiêm hợp đồng cấp thẻ tín dụng, mở, sử dụng tài khoản thanh toán và đăng ký dịch vụ Ngân hàng điện tử số 03821000743TD ngày 19/11/2021 cho đến khi trả hết nợ.

Về án phí Dân sự sơ thẩm: Ghi nhận sự tự nguyện của ông Đào Văn D và bà Lê Thị M chịu toàn bộ án phí Dân sự sơ thẩm. Ông Đào Văn D và bà Lê Thị M phải chịu **36.436.121 đồng** (***Ba sáu triệu, bốn trăm ba sáu nghìn, một trăm hai mốt đồng***).

Hoàn trả lại Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín số tiền *40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu đồng)* tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0018600 ngày 01/4/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND TP Hà Nội;
- VKSND Quận Long Biên;
- Chi cục THADS Quận Long Biên;
- Đ- ơng sự;
- L- u HS./.

- .

THẨM PHÁN

Nguyễn Đăng Vĩnh